



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *351* /CT-CS
V/v thuế giá trị gia tăng

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

Kính gửi: Chi cục Thuế khu vực XX.

Cục Thuế nhận được công văn số 2956/CTCMA-TTHT ngày 31/12/2024 của Cục Thuế tỉnh Cà Mau (nay là Chi cục Thuế khu vực XX) về thuế giá trị gia tăng (GTGT). Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 ngày 6/4/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT, Luật Thuế TTĐB và Luật Quản lý thuế quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT;

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ (đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 và Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ) quy định đối tượng không chịu thuế;

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi khoản 1 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế GTGT;

Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế suất 10%;

Căn cứ khoản 4, khoản 16 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 quy định về chế biến thực phẩm và sơ chế thực phẩm.

Về thuế GTGT đối với sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản, Bộ Tài chính đã có công văn số 7062/BTC-TCT ngày 29/5/2014 hướng dẫn Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đề nghị Chi cục Thuế khu vực XX căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên và căn cứ quy trình sản xuất sản phẩm thực tế của từng doanh nghiệp để hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Cục Thuế có ý kiến đề Chi cục Thuế khu vực XX được biết./. *m*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Ban PC ;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS. *m*

(313)

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ**



Phạm Thị Minh Hiền